

# 傳狀安

## TRUYÊN TRẠNG ẮN

(Tức là sự tích ông Lê-Như-Hồ)

### DIỄN-CA



Soạn giả VU-NHU-DO

Prix ; Op20

MARS

1933



1er

EDITION

In và xuất bản

PHÙ-VĂN-ĐƯỜNG

N° 16 Rue du Chanvre N° 16

HANOI

80 Pièces  
INDO-CHINOIS

2183

*Dépot légal*  
*Phung*

DEPOT LEGAL  
N° 18484

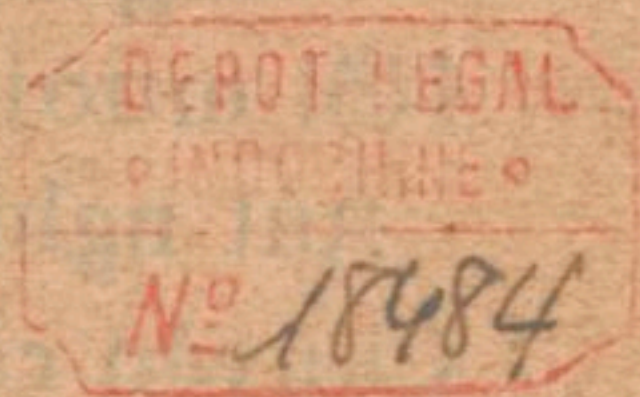
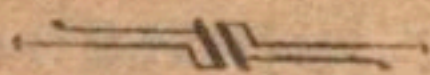






# TRUYỆN TRẠNG ĂN

## DIỄN CA



Cuộc đời bĩ thái vẫn xoay,  
Há nên cạy phù mà hay khinh-bần.  
Ký-sinh trong đám phù vân,  
Được điều kiên-trì, thêm phần vinh hoa.  
Thanh-nhàn lịch-sử đọc qua,  
Nhờn nôm chấp nhật một và vui chơi.  
Triều Lê thịnh-trị mọi nơi,  
Bốn phương phẳng lặng, giặc giời thấy tan.  
Bao la một giải giang-san,  
Anh tài thêu rết rõ ràng gấm hoa.  
Hưng-yên tỉnh trước có nhà,  
Bần-hán tu-phúc thực là không hai.  
Sớm sinh một cậu con giai,  
Tên Lê-như-Hồ, tuổi ngoài mười ba.  
Hình dong to lớn thực là,  
Thân cao bảy thước, rộng và mười phân.



Tiếng ăn náo nức sa gần,  
Nồi mười cơm mới có phần đủ no.  
Bút nghiên học tập nghiệp nho,  
Chuyên cần ngày tháng muốn cho thành  
tài.

Nồi nhà thanh bạch sơ sai,  
Lương ăn ngày một ngày hai thất thường.  
Làng bên có một phú thương.  
Sớm sinh một gái, nguyệt nường hoa  
ghen.

Buồng xuân kín cửa cái then,  
Sôn sao sạ tước, chạt len mé ngoài.  
Phú ông kén rể anh tài  
Tuyền phu nên vẫn chưa ai vừa lòng.  
Nghe tin nổi tiếng thần đồng,  
Là Lê-như-Hồ vốn giòng nho gia.  
Cầu ô muốn bắc dịp qua,  
Bản tin mới lái sâu sa tỏ nhờ.  
Nhân duyên số định tại giờ,  
Đôi bên ưng thuận một nhờ kết giao.



Kề từ đá kết vàng trao,  
Thuyền duyên sánh với anh hào đẹp đôi  
Hiềm vì gia nghiệp xa-khơi,  
Nên cho gửi rể về nơi bạc-dường.

Chải qua được mấy tháng trường,  
Tấm lòng chăm-chỉ đã thương lãng sao  
Phù ông không biết thế nào  
Sang bên sinh phụ tiêu hao tổ tính.

Rằng : con nó vốn thông minh,  
Lòng tôi đã chắc hiền-vinh có ngày.

Không ngờ đã mấy tháng nay  
Sách đèn bỏ mặc tháng ngày tiêu dao.

Hỏi rằng : Mỗi bữa thế nào,  
Cơm ăn vẫn thổi là bao tôi tương.

Đáp rằng : đã mấy tháng trường  
Nó ăn cơm vẫn thổi thường nỗi nài.

Cười rằng : chả chách không chăm,  
Sức ăn như hổ nỗi nài hồ gì ?

Nhà tôi hần-bạch hần-vi  
Mà nỗi bây vẫn là khi ăn thương,



Nghe song lạ bụng phù-thương,  
Đề rằng : «sức học còn lương sức ăn.  
Về nhà, dầy tờ, giậy rần,  
Từ dầy phải thổi trạng ăn nổi mười».  
Kể từ thỏa thích bụng sôi.  
Sử kinh học một biết mười lâu thông.  
Tổu hao nhường chẳng bằng lòng,  
Phụ bà thường vẫn nói song một hai.  
Rằng : « trong cơ nghiệp nhà này,  
Thêm vài đũa đến lung lay chuyển vần».  
Ông rằng : «Bà chớ ngại ngần,  
Ăn nhiều rồi cũng thêm phần vinh hoa.  
Vả chẳng trong cõi người ta,  
Sinh voi sinh cỏ nhê là cố nhiên».  
Bà nghe cậu hết nhời khuyên,  
Tấm lòng ghen tức bội lên muòu lần.  
Rằng : «Ăn thi nó có phần,  
Chừ làm chưa chắc được phần nào đâu.  
Của nhà ba mẫu ruộng sâu,  
Bắt di phạt cỏ xem sau thế nào».



Nói song truyền gọi trạng vào,  
Dặn dò sắp ngựa lao sao mấy nhời.  
Trạng nghe đánh cũng vâng lời,  
Vác liềm hái đến một nơi, ngủ khè.  
Đùng chưa bà ở chợ về,  
Thoạt nhìn thấy ngủ bò mê, thỉnh linh  
Tam bánh nôi trận lôi đình,  
Về nhà, chạy thẳng một mình ton ton.  
Nắm ông rằng : nói nữa còn,  
Rể kia đợi vận nước non sau này.  
Sai đi đã nửa ngày trầy,  
Ai ngờ nó vẫn ngủ ngay bên đường.  
Nói song lời tuột phủ thương,  
Đem ra ruộng cỏ xem tương, hóa ra  
Từ khi bà chạy về nhà,  
Trạng liền phạt cỏ quang ba mẫu liền.  
Cả tôm chạy nhảy huyên thiên,  
Con nào không kịp chết liền nôi phơi.  
Ông bà giắt giu đến nơi,  
Thi đã quang đang sạch với tứ bề.  
Trạng đương khoan bước ra về,



Có phần nhân hạ, có bề thành thời.  
Phú ông kien : thực người giới,  
Trong ba mẫu ruộng phút thời làm song  
Cơm ăn dầu đến mười nong.  
Mà tài như vậy phỏng lòng tiếc sao?  
Bà nghe phân tỏ tiêu hao,  
Lòng riêng riêng phục tài cao tốt với,  
Thoi đưa ngày phạt tháng giới,  
Song kỳ vun gốc đến thời ăn hoa.  
Phú bà bảo trạng kíp mà  
Đi tìm thợ gặt độ ba mươi người.  
Nghe song trạng dặn mấy nhời,  
Cơm nhà cứ thối, tôi thời về ngay.  
Ở nhà sắp giọn đông tây  
Cơm ba mươi xuất sẵn bảy song song.  
Đi không trạng lại về không,  
Nói rằng : tìm mãi nhưng không có người  
Nói song đoan bấy nhiêu nhời,  
Cơm ba mươi xuất chạng sơi một mình,  
Phú bà biết giỗ ăn tinh,



Buồn cười mà lại bực mình biết bao.

Đã không gọi được người nào.

Cơm thì ăn hết làm sao bây giờ?

Thưa rằng : Mẹ chẳng phải ngờ,  
Lúa kia, con gặt một giờ mà thôi.

Giao năm trước tay cầm chuôi,  
Săm săm dè nẻo ra nơi cánh đồng.

Gặt xong mới hết một công,  
Bỏ làm bốn gánh thẳng giang về nhà.

Ông bà tám tấc khen hòa.

Một là thiên tướng hai là thần nhân.

Năm ngày thiên địa xoay vần,  
Tuổi ba mươi tiếng văn nhân vang đời

Ân khoa rộng xuống chiếu giời,  
Bốn phương sĩ tử khắp nơi học trò.

Vào trường ganh sức làng nho,  
Vũ môn ai chả muốn cho hơn người.

Bốn kỳ song kéo bảng giời,  
Ông nghề cập đệ Lê thời dự tên.

Kim loan ban linh đại diên,



ình quy cổ lý đại siêm dờ dưng.  
Khắp làng sĩ thứ trong làng,  
Cờ đưa lọng đón pháo vang bên đường  
Bấy giờ khắp mặt quan trường,  
Ông câu ca tụng ông thường ngợi khen.  
Hồi tâm đến buổi nghèo hèn,  
Dầu tài vạn-lý ai khen đến mình  
Đồng khoa có bạn thân tình,  
Người làng Bột-thái Nguyễn Thành vốn  
danh.

Èm giờ gặp buổi mây xanh,  
Lại chơi bàn soạn văn-thanh xa gần.  
Đôi bên ý-hợp muôn phần.  
Hỏi đùa gia nghiệp nổi gần nổi xa.  
Thành rằng : gia nghiệp trong nhà,  
Chẳng gia gì cũng đủ là no say.  
Hỗ rằng : Nghiệp bác to thay,  
Cũng không chịu nổi tôi nay một tuần.  
Thành rằng : Đừng nói một tuần,  
Dầu vài tháng cũng đủ phần giúp say.  
Hỗ rằng : Nếu thế thì hay,  
Tháng sau vào độ ngày đây tôi sang.



Quyết làm cho bác kinh hoàng,  
Đảo điên gia nghiệp toang hoang cửa nhà  
Nói song trông mặt cười sòa.  
Tiệc tàn từ biệt lại nhà sợ chưa.  
Vùng giăng khuyết, bóng sao thừa,  
Hẹn kỳ đã đến, thần thơ lại nhà,  
Hỏi ông, ông lại vắng xa,  
Bảo bà, tôi vốn bạn đã với quan.  
Đến đây cách chở quan sang,  
Ba mươi dầy tờ còn quán ngoài kia,  
Mong bà cơm thổi vài nĩa,  
Ban ơn cho chúng khỏi khi đòi lòng.  
Bà nghe kíp bảo nhà trong,  
Lợn làm con béo, gạo dong năm nổi  
Sấu mâm giọn đã song rồi,  
Ông liền lập tức vào ngồi ăn ngay.  
Ăn như gió cuốn mây bay,  
Sấu mâm hết trọn, chấp tay tạ về.  
Trong rèm bà thấy mà ghê,  
Ngâm ăn thế ấy, bụng, mề ra sao.



Toàn gia bản soạn lao nhao,  
Nguyễn Thành đâu đã đi vào trước sân  
Bà bèn phân thuật xa gần,  
Người đâu kỳ quái muôn phần lạ thay.  
Ông rằng :vốn bạn ta nay,  
Lả Lê như Hồ ngày đây sang chơi.  
Ai ngờ ông đã đến nơi,  
Mà ta vắng mặt xa chơi chưa về.  
Chắc ông chách móc mọi bề,  
Phải sang tạ lỗi, để huê mới song.  
Nói rồi thấy tứ thẳng giông  
Đến nhà truyện vãn nói song một hai.  
Hồ bèn truyền gọi nhà ngoài,  
Làm hai con lợn, sôi vài hốn nong.  
Cỗ bàn kê gợn đã song.  
Cùng vào bàn tiệc, ăn trong một giờ.  
Nguyễn Thành ăn khỏe có thừa,  
Cơm ăn hết nửa, sôi vừa một nong.  
Phần mình, Hồ chữa no lòng,  
Ăn sang phần bạn, sạch song tức thi.



Nguyễn Thành thấy vậy sinh nghi,  
Rằng ăn như vậy thật thi trạng ăn.

Ngày xưa đã có thanh vân.

Tiên sinh Mô-Trạch khoẻ ăn ai bì.

Xem ra cũng chẳng thắm gì,

Cơm ăn mười tám, canh thì mười hai.

Già so với sức quan ngải,

Sức ăn còn kém đến hai ba phần.

Đường giới gặp hội phong vân,

Tả thi lang đã thẳng giần đến nơi.

Năm mây bỗng xuống chiếu giới

Sai ông đi xứ sang nơi bắc chiều,

Cửa nhà dạn lại đôi điều,

Trên đường nguy hiểm cũng liều bước  
[chân

Theo hầu có một tên quân

Tài nghề biện bạch, thêm phần tinh nhanh

Thầy trò lần bước đường xanh,

Giã từ cố quốc, tới thành ngoại nhân.

Tháng ngày luân chuyển xoay vần,



Kinh đô vua ngự đã gần tới nơi.  
Nhìn xem non nước một giờ,  
Nhân dân phồn thịnh, khắp nơi thái hòa  
Trập trùng san sát trăm tòa,  
Nào dinh cơ mật nào tòa hàn lâm,  
Biển vàng chói lợi muôn tầm,  
Càng tâu vẻ quý, càng cảm mẫu thanh.  
Đến nơi, trình giấy dưới thành  
Liu-Lô có xứ nam thành đã sang,  
Trưởng thành truyền lệnh vội vàng.  
Thả cầu mặt nước mở toang cửa ngoài.  
Chạy ra sa đón dặm ngoài,  
Dịch dinh tiếp rước khâm sai nam triều  
Sức ăn vua đã biết nhiều,  
Truyền làm tiệc yến bao nhiêu cho vừa?  
Có quan cận thị quý thừa  
Phải mười tám bực mới vừa trạng ăn,  
Thời trần thức thức sẵn sẵn  
Lại thêm dầu cá giống giãn dầu người.  
Bấy giờ trạng đã đến nơi,



Vào châu bệ kiến tỏ nhời tiêu hao.  
Vua truyền cho xứ nam trào,  
Hãng ăn mười tám từng cao yển bầy.  
Lệnh truyền vọi vĩa ra ngay.  
Ăn từ từng nhất đến ngay từng cùng.  
Sự dẫu có sự lạ lũng,  
Đầu người thấy cũng dựng chung mâm  
vàng  
Trạng 'ta chẳng chút kinh hoàng,  
Lấy đôi dưa sốc, vọi vàng giờ cao  
Rằng ta người ở nam trào,  
Bình sinh chữa nếm chút nao đầu người  
Sang đây như lượng thánh giờ,  
Ăn dẫu ngoại quốc, thử thời xem sao.  
Muôn dân thấy việc hãi hào,  
Ổn ổn cúi mặt ào ào lảng đi.  
Trăm quan thấy trạng nói khi,  
Truyền ôm đầu cá bỏ thi một nơi.  
Đức vua nghe tấu mọi nhời,  
Truyền đem bịt mắt trạng thời không tha



Dẫn đi để một phương xa,  
Đem về hỏi trạng đây là nơi đâu.  
Trạng bèn đặt gối quý râu,  
Rằng nơi dự yến ăn dầu trước đây.  
Đức vua nghe tỏ tâu bày,  
Khen rằng minh mẫn lòng hay tỏ tường  
Truyền cho mở mắt như thường,  
Điện đình sớm tối được thương vào ra  
Gặp kỳ đại hạn nắng lò.  
Vua truyền các sứ phải ra cầu giới.  
Trạng nghe chiếu chỉ tỏ nhời,  
Vội vào bệ kiến phân lời tâu qua.  
Hồ minh nước nhỏ nơi xa.  
Xin nhường nước nhớn, cầu đã trước khi  
Bấy giờ nhớn nhỏ phân tri,  
Nước nào cũng muốn tỏ thi tài năng  
Khắp quan xứ nước lân bang,  
Cầu mưa vẫn nắng trạng trạng nực cười  
Soay quanh đến lượt trạng thời.  
Cầu mưa vua đã cho vời tức khi



Thưa rằng : phận mỏng biết gì  
Có thảng thầy tờ vốn thi tinh phân  
Hô phong hoán vũ tàng thân,  
Vốn xưa học phép thần nhân vũ hầu,  
Nghe nhời tấu hết mọi câu,  
Truyền đòi vào để nó cầu xem sao.  
Nghe nhời ông bảo quân vào,  
Cứ như thế ấy lao sao tỏ bày.  
Thưa rằng muốn được mưa ngay,  
Phải ngày tháng tốt, cùng dầy mới linh  
Đức vua nghe tỏ sự tình,  
Cho về chọn được giờ linh mà cầu.  
Thầy trò linh chỉ lui chầu,  
Cỏ gà si trắng trước sau sem tường.  
Chải qua được mấy hôm trường,  
Cỏ gà si đã mọc nhưng trắng tinh.  
Biết kỳ mưa đến vội trình,  
Lập đàn chay giới tụng kinh đêm ngày.  
Gịp đâu may lạ nhưng thấy,  
Đàn vừa mới cúng, đổ ngay mưa rào



Gió kêu mưa thét rào rào,  
Nước sâu ba thước, ruộng cao nửa bờ.  
Vua quan nóng mặt đợi chờ,  
Thấy mưa mừng rỡ còn ngờ chuyện chi  
Bỏ về phong sắc tức thi,  
(Thượng thư lương quốc) Hồ thi về  
[vang  
Còn như thầy tờ bộ Hoàng,  
(Quốc-sư lương quốc) quan sang tuyệt vời  
Ngự còn truyền phán mấy nhời,  
Bắt ông ở lại giậy thời con vua.  
Muốn về ông mới lần lưa,  
Hoàng tôn động lỗi như mưa vụt liền.  
Nói rằng thầy phải có quyền,  
Trước cần học lễ, sau truyền đến văn.  
Nội cung hoàng hậu bản khoản,  
Phần thương con khổ, phần căm thầy đồ  
Mặt rộng thương vẫn kêu cho,  
Tái hồi cố lý nên cho trạng về.  
Kéo lòng nhớ đến hương quê,  
Lập nghiêm khắc khổ mọi bề con ta.



Vả chẳng thiên hạ bao la,  
Thiếu chi biển học mà ta giữ người  
Đức vua nghe tỏ mọi nhời,  
Thiết chiều cho trạng tái hồi cố hương.  
Bước đi đã mấy năm trường,  
Giở về nay thật vinh dương mặt mày.  
Kim loan hái tạ sân mây,  
Tái hồi cố lý vui say cõi lòng.  
Quạt cờ se ngựa thẳng dong,  
Trông chừng bắc tuyết song song tiến về  
Chẳng bao đã đến hương quê,  
Vào chầu phục chỉ mọi bề tiêu hao.  
Cả chiều vua chúa khen lao,  
Mệnh vua chẳng dễ chút nao hồ người.  
Khâm ban sắc chỉ tức thì,  
«Thượng thư lương quốc» muôn đời  
hậu ân  
Tên quân cũng được dự phần,  
Sênh sang biển mũ cờ quân theo hầu.  
Đường giới há hẹp ai đâu,



Khi nên chẳng lọ là cầu mới nên.  
Hồi gia tể yết tổ tiên,  
Vợ, chồng, cha mẹ đoàn viên một nhà.  
Sân lai rậm rạp ngàn hoa,  
Một cây đại thụ bóng xa rợp đường.  
Nếp nhà theo nghiệp thư hương,  
Con con cháu cháu văn trường nức danh  
Cho hay hữu chí cánh thành,  
Há là số tại giới xanh buột người.  
Nôm na chấp nhật vài nhời,  
Mua vui chép đề mọi người cùng xem

---

HẾT



Certifié conforme  
au tirage s'élevant  
au nombre exemplaires.

Hanoi le Mars 1933

King



CÁC THỨ SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN  
TIỂU THUYẾT TÀU

NAM-TỔNG  
PHI-LONG

Đã xuất bản quyển thứ MƯỜI	Giá	0q10
Phong thần Diễn nghĩa		2p70
Thuyết đường	—	2p00
La thông	—	0p60
Chinh đông	—	1p00
Chinh tây	—	2p00
Tây du	—	2p30
Tản đường	—	0p70
Quan công	—	0p50
Tàu mã xuân thu	—	0p90
Thảo mộc xuân thu	—	0p60
Kính hoa duyên	—	1p70
Tổng từ vân	—	1p00
Bắc du trấn võ	—	0p34
Tây thi «là một người con gái liễu minh báo nước»		0p15